***Ngày soạn: 28/ 9/ 2024***

***Ngày dạy: 16 /10 / 2024***

**Tuần 6**

 **CHỦ ĐỀ 2: MÀU SẮC VÀ CHẤM**

**BÀI 3: CHƠI VỚI CHẤM (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩmchất**

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS. Cụ thể một số biểu hiện chủ yếu sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập.

- Biết giữ vệ sinh lớp học như nhặt giấy vụn vào thùng rác, không để hồ dán dính trên bàn, ghế,...

- Biết bảo quản sản phẩm của mình, tôn trọng sản phẩm do bạn bè và người khác tạo

**2. Năng lực**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

* 1. . Năng lực mĩ thuật

- Nhận biết chấm xuất hiện trong cuộc sống và có trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

- Tạo được chấm bằng một số cách khác nhau; biết vận dụng chấm để tạo sản phẩm theo ý thích.

- Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; tự giác tham gia học tập, biết lựa chọn cách tạo chấm để thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, chia sẻ cảm nhận trong học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng công cụ, giấy màu, họa phẩm (hoặc mực bút máy, phẩm nhuộm,…) trong thực hành sáng tạo.

2.3. Năng lực đặc thù khác

- Năng lực ngôn ngữ: Biết sử dụng lời nói để trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm trong học tập.

- Năng lực thể chất: Biết vận động bàn tay, ngón tay phù hợp với các thao tác tạo thực hành sản phẩm.

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

**1. Học sinh:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy chì, hồ dán, kéo, đất nặn, bông tăm, …

**2. Giáo viên:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, kéo, bút chì, màu goát, bông tăm; hình ảnh minh họa. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nên có).

**III. PHƯƠNG THỨC, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Phương phápdạyhọc:** Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, liên hệ thực tế, …

**2. Kĩ thuật dạy học:** Động não, bể cá, tia chớp, …

**3. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC:**  Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Ổn định lớp và giới thiệu nội dung tiết học (3 phút)**– Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học.– Giới thiệu nội dung tiết học.**Hoạt động 1: Quan sát, nhận biết (5 phút)**Tổ chức HS quan sát, tìm hiểu một số sản phẩm được tạo nên từ chấm bằng các chất liệu, vật liệu khác nhau và chia sẻ cảm nhận.**Hoạt động 2: Thực hành, sáng tạo sản phẩm nhóm (10 phút)**Tổ chức HS thực hành tạo sản phẩm nhóm và thảo luận:– Số HS trong mỗi nhóm: 6 HS.– Chuẩn bị: 5 hình ảnh vẽ bằng nét; nội dung hình ảnh: Cây hoa, quả, con vật, mặt trời, hình tròn, …– Sử dụng mỗi hình ảnh làm phần quà cho mỗi nhóm HS.– Giao nhiệm vụ:+ Lựa chọn chất liệu để thực hành+ Tạo chấm và sắp xếp chấm thể hiện hình ảnh, kết hợp trao đổi về sản phẩm trong thực hành.– Gợi ý HS thực hiện: Có thể sử dụng các chấm kích thước giống nhau/khác nhau? Có thể tạo chấm có màu sắc giống nhau/ khác nhau.– Quan sát các nhóm, mỗi nhóm HS; gợi mở nội dung trao đổi, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.**Hoạt động 3: Cảm nhận, chia sẻ (7 phút)**– Tổ chức Hs trưng bày sản phẩm– Gợi ý nội dung HS thảo luận, nhận xét, chia sẻ cảm nhận: Tên sản phẩm của nhóm, cách sử dụng vật liêu/chất liệu, bày tỏ cảm xúc về sản phẩm, ...– GV nhận xét tiết học, gợi mở HS ý tưởng vận dụng sản phẩm.**Hoạt động 4: Vận dụng (7 phút)**– Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh trang 17, SGK– Gợi mở HS có thể tạo sản phẩm khác từ chấm.– Khích lệ HS thực hành (nếu HS thích).**Hoạt động 5: Tổng kết bài học (3 phút)**– Tóm tắt nội dung chính của bài học– Nhận xét kết quả học tập– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo. | – Suy nghĩ, chia sẻ– Lắng nghe, nhận xét, có thể bổ sung.Quan sát, suy nghĩ, chia sẻ cảm nhận.– Thảo luận nhóm:+ Chọn vật liệu, chất liệu để thực hành+ Chia sẻ, trao đổi trong thực hành.– Tạo sản phẩm nhóm– Tập đặt câu hỏi cho bạn và trả lời câu hỏi của bạn trong nhóm.– Trưng bày sản phẩm nhóm– Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm nhóm.– Quan sát, lắng nghe– Chia sẻ mong muốn thực hành (nếu thích)– Lắng nghe– Chia sẻ cảm nhận về bài học. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**